

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây:

(1) Cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vấy vùng giữa dòng nước chảy xiết. Bên cạnh những niềm vui là những khó khăn và cạm bẫy luôn chờ chỉ cần bạn lơ là mất cảnh giác chúng sẽ xô tới. Chính những khó khăn thử thách ấy sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.

(2) Sẽ có những lúc bạn hoang mang, chông chênh, mệt mỏi và hoàn toàn mất phương hướng. Đó có thể là khi bạn thi trượt cuộc thi mà bạn nghĩ là quan trọng nhất đời mình. Đó là khi người bạn thân nhất quay lưng đi sau khi đâm vào lưng bạn một vết dao.

[...]

(3) Để vượt qua được những khoảnh khắc đó, bạn phải tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc luôn cho bạn lời khuyên và không bao giờ rời xa. Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không, mỗi người hãy tìm kiếm cho mình một điểm tựa. Có một loại điểm tựa như thế, thường được gọi là “trọng tâm cuộc đời”.

(Phi Tuyệt Sống như ngày mai sẽ chết, NXB Thế giới, 2017, tr.37-39)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. (0,5 điểm)

Câu 2. Theo tác giả, cuộc sống này có những gì ? (1,0 điểm)

Câu 3. Chỉ ra và gọi tên các phép liên kết về hình thức được sử dụng trong đoạn (2) và nêu tác dụng. (1,5 điểm)

Câu 4. Theo em, vì sao tác giả cho rằng: *Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không* ? (1,0 điểm)

II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 10 – 12 câu) bàn về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: *Chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.*

Câu 2. (4,0 điểm) Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

Quê hương anh nước mặn, đồng chua
Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá.
Anh với tôi đôi người xa lạ
Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau,
Súng bên súng, đầu sát bên đầu,
Đêm rét chung chăn thành đội tri kỉ.
Đồng chí !
Ruộng nương anh gửi bạn thân cày
Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay
Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.

(Trích Đồng chí - Chính Hữu, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr.128)

.....Hết.....

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I	1	Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: nghị luận	0,5 điểm
	2	Theo tác giả, cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vấy vùng giữa dòng nước chảy xiết.	1,0 điểm
	3	Phép liên kết về hình thức được sử dụng trong đoạn (2): Phép thế: "đó" = "những lúc bạn hoang mang, chông chênh, mệt mỏi và hoàn toàn mất phương hướng." Phép lặp: "là khi", "bạn" Tác dụng : + Tạo tính liên kết chặt chẽ về mặt nội dung và hình thức cho đoạn văn. + Nhờ có liên kết về hình thức mà tác giả nói được rằng trong hành trình cuộc đời mỗi con người đều phải trải qua những khó khăn thử thách, những thất bại...	1,5 điểm
	4	Tác giả cho rằng: Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không, vì: + Điểm tựa là thứ vững chắc, nó chính là niềm tin xuất phát từ trong tâm mỗi chúng ta. Chỉ cần có điểm tựa mọi khó khăn sẽ không làm ta gục ngã. + Điểm tựa sẽ giúp ý chí của ta thêm vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. => Qua câu nói này, tác giả muốn nhấn mạnh ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của điểm tựa.	1,0 điểm
II	1	1. Mở đoạn: Giới thiệu ný kiến:” Chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một	2,0 điểm

	phiên bản tốt hơn”. 2. Thân đoạn: Giải thích vấn đề - Khó khăn, thử thách là những trở ngại mà con người sẽ gặp phải trong cuộc sống. - Nhào nặn là hoạt động, tác động làm cho biến đổi dần, hình thành nên cái mới. => Cả câu nói khẳng định những trở ngại trong cuộc sống góp phần giúp con người trưởng thành hơn. Bàn luận vấn đề - Vì sao nói khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn thành phiên bản tốt hơn? + Đem đến cho con người những bài học quý giá trong cuộc sống. Đó có thể là bài học về công việc, tình yêu,... + Rèn luyện ý chí, tôi luyện tính cách của con người. + Giúp con người trở nên bản lĩnh, trưởng thành hơn. + Giúp con người biết trân quý những thành công mình có được. + Giúp con người thấu hiểu lẽ đời và biết sống khiêm nhường. = > Khó khăn, thử thách giúp bạn rút ra những bài học kinh nghiệm, giúp bạn có sức mạnh, niềm tin, lòng kiên trì vượt qua mọi thử thách. Từ một con người non nớt, mềm yếu nhờ khó khăn, thử thách, nhờ vấp ngã mà bạn ngày càng trưởng thành, vững vàng và tốt đẹp hơn. - Khó khăn, thử thách luôn hiện diện trong cuộc sống, là một phần tất yếu cuộc sống. Sau khi vượt qua khó khăn, thử thách con người sẽ có được những thành quả quý giá. Vì vậy không nên nản chí. - Phê phán những người sống thiếu ý chí, ngại khó. - Liên hệ và rút ra bài học cho bản thân.	
--	--	--

	3. Kết đoạn: Khẳng định vấn đề.	
2	I. Mở bài. - Giới thiệu ngắn gọn tác giả Chính Hữu và bài thơ “Đồng chí” - là một trong số những bài thơ hay nhất, tiêu biểu nhất của Chính Hữu và cũng là của nền thơ kháng chiến. - Qua bài thơ ta càng hiểu rõ hơn về cơ sở hình thành tình đồng chí cũng như tình cảm mà các anh dành cho nhau. II. Thân bài: 1. Khái quát chung: - Bài thơ “Đồng chí” được sáng tác mùa xuân năm 1948, sau khi tác giả tham gia chiến dịch Việt – Bắc thu đông (1947). Bài thơ là kết quả từ những trải nghiệm của tác giả về thực tế cuộc sống và chiến đấu của bộ đội ta trong những ngày đầu kháng chiến. – Bài thơ được in trong tập “Đầu súng trăng treo” (1966) – tập thơ phần lớn viết về người lính trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. 2. Cơ sở hình thành tình đồng chí - Tình đồng chí bắt nguồn từ sự tương đồng về hoàn cảnh xuất thân của những người lính: "Quê hương anh nước mặn đồng chua Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá". "Anh" ra đi từ vùng "nước mặn đồng chua", "tôi" từ miền "đất cày lên sỏi đá". Hai miền đất xa nhau, "đôi người xa lạ" nhưng cùng giống nhau ở cái "nghèo". Hai câu thơ giới thiệu thật giản dị hoàn cảnh xuất thân của người lính: họ là những người nông dân nghèo. - Tình đồng chí hình thành từ sự cùng chung nhiệm vụ,	<i>4,0 điểm</i>

		cùng chung lý tưởng, sát cánh bên nhau trong hàng ngũ chiến đấu: "Súng bên súng, đầu sát bên đầu" Họ vốn "chẳng hẹn quen nhau" nhưng lý tưởng chung của thời đại đã gắn kết họ lại với nhau trong hàng ngũ quân đội cách mạng. "Súng" biểu tượng cho nhiệm vụ chiến đấu, "đầu" biểu tượng cho lý tưởng, suy nghĩ. Phép điệp từ (súng, đầu, bên) tạo nên âm điệu khoẻ, chắc, nhấn mạnh sự gắn kết, cùng chung lý tưởng, cùng chung nhiệm vụ. - Tình đồng chí nảy nở và bền chặt trong sự chan hoà và chia sẻ mọi gian lao cũng như niềm vui: Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ. Cái khó khăn thiếu thốn hiện lên: đêm rét, chăn không đủ đắp nên phải "chung chăn". Nhưng chính sự chung chăn ấy, sự chia sẻ với nhau trong gian khổ ấy đã trở thành niềm vui, thắt chặt tình cảm của những người đồng đội để trở thành "đôi tri kỷ". => Sáu câu thơ đầu đã giải thích cội nguồn và sự hình thành của tình đồng chí giữa những người đồng đội. Câu thơ thứ bảy như một cái bản lề khép lại đoạn thơ một để mở ra đoạn hai. 3. Những biểu hiện cảm động của tình đồng chí - Tình đồng chí là sự cảm thông sâu sắc những tâm tư, nỗi niềm của nhau. Những người lính gắn bó với nhau, họ hiểu đến những nỗi niềm sâu xa, thầm kín của đồng đội mình: <i>Ruộng nương anh gửi bạn thân cày, Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.</i>	
--	--	---	--

		Người lính đi chiến đấu để lại sau lưng những gì yêu quý nhất của quê hương: ruộng nương, gian nhà, giếng nước gốc đa,... Từ "mặc kệ" cho thấy tư thế ra đi dứt khoát của người lính. Nhưng sâu xa trong lòng, họ vẫn da diết nhớ quê hương. Ở ngoài mặt trận, họ vẫn hình dung thấy gian nhà không đang lung lay trong cơn gió nơi quê nhà xa xôi. - Tình đồng chí còn là cùng nhau chia sẻ những gian lao, thiếu thốn của cuộc đời người lính : + Những gian lao, thiếu thốn trong cuộc sống của người lính những năm kháng chiến chống pháp hiện lên rất cụ thể, chân thực: áo rách, quần vá, chân không giày, sự khổ sở của những cơn sốt rét rừng hành hạ, trời buốt giá, môi miệng khô và nứt nẻ, nói cười rất khó khăn, có khi nứt ra chảy cả máu. Nhưng những người lính vẫn cười bởi họ có hơi ấm và niềm vui của tình đồng đội "thương nhau tay nắm lấy bàn tay". + Hơi ấm ở bàn tay, ở tấm lòng đã chiến thắng cái lạnh ở "chân không giày" và thời tiết "buốt giá". Cặp từ xưng hô "anh" và "tôi" luôn đi với nhau, có khi đứng chung trong một câu thơ, có khi đi sóng đôi trong từng cặp câu liền nhau diễn tả sự gắn bó, chia sẻ của những người đồng đội. 3.Kết bài: Tổng kết cảm nhận của em.	
--	--	--	--